

Số: ...49../BVĐKHH

Hưng Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa Hưng Hà

Số giấy phép hoạt động số: 89/BYT-GPHĐ; Cơ quan cấp: Bộ Y tế; ngày cấp: 10 tháng 8 năm 2016

Địa chỉ: Đường Sơn Nam - Phường Lam Sơn - TP Hưng Yên

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKI Bùi Trung Vang

Điện thoại liên hệ: 0987626737

Email: trungvang1982@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- ✓ Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa
- ✓ Bác sỹ với phạm vi hành nghề các chuyên khoa: Cấp cứu; Nội; Ngoại; Sản; Nhi; Tai mũi họng; Mắt; Răng Hàm mặt; Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng; Gây mê hồi sức; Xét nghiệm; Chẩn đoán hình ảnh
- ✓ Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa
- ✓ Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học
- ✓ Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Hình ảnh y học
- ✓ Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng
- ✓ Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Khúc xạ nhãn khoa

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành (Phụ lục 1)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác:

Thực hành chuyên môn tại Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc kèm theo Hợp đồng hợp tác số 282/2024/ BVĐKLHTB-BVĐKHH ngày 01 tháng 6 năm 2024 với Bệnh viện Đa khoa Lâm Hoa Thái Bình (đính kèm)

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành tại một thời điểm:



STT	Đối tượng thực hành	Số lượng
1	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa	60
2	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Cấp cứu	15
3	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa	105
4	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa	45
5	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa	20
6	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa	30
7	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	20
8	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Phục Hồi chức năng	10
9	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Răng hàm mặt	5
10	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Tai Mũi Họng	35
11	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Mắt	20
12	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Gây mê hồi sức	25
13	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Xét nghiệm	15
14	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh	30
15	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng đa khoa	670
16	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	45
17	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Hình ảnh y học	45
18	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	15
19	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Khúc xạ nhãn khoa	20

5. Chi phí hướng dẫn thực hành:

- Đối tượng Bác sỹ: 1.500.000 đồng/ người/ tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng/ người/ tháng)
- Đối tượng Điều dưỡng, Kỹ thuật Y: 1.000.000 đồng/ người/ tháng (Một triệu đồng/ người/ tháng)

Bệnh viện đa khoa Hưng Hà cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Ban Giám đốc
- Các khoa phòng
- Lưu HC.

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN



GIÁM ĐỐC
BSCKI. BÙI TRUNG VANG

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HƯNG HÀ

(Ban hành kèm theo Bản công bố số. ...49..... ngày 10..... tháng 7.... năm 2024 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà về việc Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành)

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà lập kế hoạch đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Học viên sau quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai: Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà

2. Thời gian thực hiện: Cả năm

3. Đối tượng: Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

a. Nội dung: (mỗi nội dung 2-4 giờ tín chỉ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức, quản lý Bệnh viện.

b. Hình thức: Bài giảng lý thuyết tập trung tại hội trường và lồng ghép kiến thức trong quá trình thực hành lâm sàng.

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

Địa điểm thực hành:

- Các chuyên khoa Nội, Ngoại, Sản, Nhi, YHCT – VLTL & PHCN, RHM – Mắt – TMH, Gây mê hồi sức, Cận lâm sàng, Xét nghiệm: thực hành tại Bệnh viện đa khoa Hưng Hà
- Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc: Thực hành tại Khoa hồi sức cấp cứu – chống độc Bệnh viện đa khoa Lâm Hoa Thái Bình (Theo Hợp đồng hợp tác số 282/2024/BVĐKLHTB – BVĐKHH ngày 01/06/2024)

2.1 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là bác sỹ Y khoa:

a. Thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 3 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 2 tháng, Cấp cứu: 1 tháng).
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội tổng hợp: 03 tháng, khoa Ngoại – Sản: 03 tháng, khoa Nhi: 01 tháng, khoa Tai mũi họng – Mắt – Răng hàm mặt: 01 tháng, Khoa Y học cổ truyền – Vật lý trị liệu & PHCN: 0.5 tháng, Khoa Cận lâm sàng 0.5 tháng).

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ chuyên khoa bao gồm các chuyên khoa sau: Cấp cứu; Nội khoa, Ngoại khoa; Sản khoa; Nhi khoa; Tai mũi họng; Mắt; Phục hồi chức năng; Gây mê hồi sức; Xét nghiệm; Chẩn đoán hình ảnh.

a. Thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 2 tháng, Cấp cứu: 1 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa chuyên khoa là 09 tháng. (Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc, Khoa Nội tổng hợp; Khoa Ngoại sản; Khoa Nhi; Khoa Y học cổ truyền – Vật lý trị liệu & Phục hồi chức năng; Khoa Liên chuyên khoa Tai mũi họng – Mắt – Răng hàm mặt; Khoa Gây mê hồi sức; Khoa cận lâm sàng)

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa
- Danh mục kỹ thuật chuyên khoa tương ứng tại Phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.3 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ y học cổ truyền:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 2 tháng, Cấp cứu: 1 tháng).
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại khoa YHCT – CLTL & PHCN.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VI Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.4 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Răng hàm mặt:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 2 tháng, Cấp cứu: 1 tháng).
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh 9 tháng tại Khoa Liên khoa Tai Mũi Họng – Mắt - Răng hàm mặt.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VIII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.5 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng đa khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn về hồi sức cấp cứu là 1 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 0.5 tháng, Cấp cứu: 0.5 tháng).
- Thực hành chuyên môn điều dưỡng đa khoa là 5 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội tổng hợp: 2 tháng, khoa Ngoại – Sản: 1 tháng, khoa Nhi: 1 tháng).

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục I - phụ lục XII. Thông tư 32/2023/TT- BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.6 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật y chuyên ngành Xét nghiệm y học:

a. Thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn về hồi sức cấp cứu là 1 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 0.5 tháng, Cấp cứu: 0.5 tháng).
- Thực hành chuyên môn về xét nghiệm y học là 5 tháng tại Khoa Cận lâm sàng

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục II phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.7 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật y chuyên ngành Hình ảnh y học:

a. Thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn về hồi sức cấp cứu là 1 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 0.5 tháng, Cấp cứu: 0.5 tháng).
- Thực hành chuyên môn về hình ảnh y học là 5 tháng tại Khoa Cận lâm sàng

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục I phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.8 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật y chuyên ngành Phục hồi chức năng:

a. Thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn về hồi sức cấp cứu là 1 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 0.5 tháng, Cấp cứu: 0.5 tháng).
- Thực hành chuyên môn về PHCN là 5 tháng tại khoa Y học cổ truyền – Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục III phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT- BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.9 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật y chuyên ngành Khúc xạ nhãn khoa:

a. Thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn về hồi sức cấp cứu là 1 tháng (trong đó thực hành Hồi sức tích cực và chống độc: 0.5 tháng, Cấp cứu: 0.5 tháng).
- Thực hành chuyên môn về khúc xạ nhãn khoa là 5 tháng tại khoa Liên khoa TMH – Mắt – Răng hàm mặt.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục IV phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT- BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người chịu trách nhiệm đào tạo: Giám đốc Bệnh viện

- Chịu trách nhiệm trong toàn bộ quá trình đào tạo và kết quả đào tạo tại Bệnh viện (trách nhiệm chung).
- Phê duyệt kế hoạch đào tạo và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Quyết định phân công, chỉ đạo cá nhân hoặc bộ phận làm quản lý đào tạo.

- Xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định.

2. Phòng Kế hoạch tổng hợp:

Gửi Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực theo Mẫu 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về cơ quan tiếp nhận công bố.

3. Phòng Đào tạo – Quản lý chất lượng, Phòng Điều dưỡng

- Xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành trình Lãnh đạo bệnh viện phê duyệt. Phối hợp các trưởng, phó khoa liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng khóa đào tạo.
- + Nội dung đào tạo thực hành cho đối tượng bác sỹ: Phòng Đào tạo – Quản lý chất lượng chịu trách nhiệm xây dựng
- + Nội dung đào tạo thực hành cho đối tượng Điều dưỡng, Kỹ thuật Y, Nữ hộ sinh: Phòng Điều dưỡng chịu trách nhiệm xây dựng
- Điều phối hoạt động đào tạo thực hành.
- Đánh giá mức độ hoàn thành cuối kỳ của học viên.
- Phối hợp với các trưởng khoa đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung nội dung đào tạo phương thức tổ chức đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế, trình Giám đốc phê duyệt.
- Chịu trách nhiệm báo cáo đánh giá kế hoạch đào tạo định kỳ và đột xuất của bệnh viện.
- Tiếp nhận hồ sơ, lập danh sách học viên đăng ký thực hành tại Bệnh viện và người hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện.

4. Phòng Tổ chức – Pháp chế

- Gửi văn bản đăng ký danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về cơ quan tiếp nhận công bố.
- Soạn hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với người thực hành theo Mẫu 04, Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 06 - Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.
- Đăng tải danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh trên trang thông tin điện tử của cơ sở và trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.
- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo mẫu 07 Phụ lục 1 của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

5. Các khoa, phòng chịu trách nhiệm đào tạo:

Lãnh đạo các khoa chịu trách nhiệm.

- Phối hợp các phòng ban chức năng xây dựng kế hoạch đào tạo, tổ chức đào tạo và đánh giá đào tạo tại khoa.
- Bố trí người hướng dẫn thực hành cho học viên
- Trực tiếp tham gia hướng dẫn cho học viên các nội dung thực hành theo quy định và theo nội dung chương trình đào tạo thực hành đã được Ban giám đốc bệnh viện phê duyệt
- Đánh giá mức độ hoàn thành của học viên.

6. Học viên:

- Chuẩn bị bộ hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị thực hành theo Mẫu 03 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ; Bản sao hợp lệ các văn bằng chuyên môn quy định tại Điều 8 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ; Sơ yếu lý lịch (có dán ảnh) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 6 tháng gần nhất; Bản sao Căn cước công dân của học viên gửi đến phòng Đào tạo Quản lý chất lượng của Bệnh viện.
- Tham gia thực hành đủ thời gian như quy định.
- Nghiêm túc tuân thủ các quy định của Bệnh viện, học tập, thực hành dưới sự hướng dẫn, giám sát của người được phân công phụ trách hướng dẫn thực hành.
- Chủ động, tích cực học tập, thực hành theo chương trình đào tạo để đạt các chuẩn năng lực theo quy định.
- Tích cực đưa ý kiến phản hồi để hoàn thiện kỹ năng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Học viên đăng ký thực hành tại Bệnh viện sẽ phải thực hiện đóng chi phí hướng dẫn thực hành theo quy định:

- Đối với Bác sỹ: 1.500.000 đồng/người/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng/người/tháng).
- Đối với Điều dưỡng/ Kỹ thuật y: 1.000.000 đồng/người/tháng (Một triệu đồng/người/tháng).

Trên đây là Kế hoạch đào tạo thực hành lâm sàng khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, đề nghị các khoa, phòng và cá nhân liên quan căn cứ thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Hội đồng quản trị
- Ban Giám đốc
- Các khoa phòng
- Lưu HC.

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN



GIÁM ĐỐC
BSCKI. BÙI TRUNG VANG

SỞ Y TẾ HƯNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HƯNG HẢ

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HƯNG HẢ

(Kèm theo Bản công bố số ...4.9../BVDKHH ngày ..4.9...tháng...I...năm 2024.)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU						
1	Trần Văn Tú	BSCKI Hồi sức cấp cứu	004829/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	23-04-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
2	Vũ Quang Chung	BSCKI Hồi sức cấp cứu	004874/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	31-05-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
3	Đào Quang Thắng	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	005728/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	30-03-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA NỘI						
1	Nguyễn Thị Hà	Thạc sĩ Hô hấp	000261/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội ☐	41285	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
2	Nguyễn Thị Phương	Thạc sĩ Y học Nội tim mạch	000334/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	41285	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
3	Trần Đồng Bình	BSCKI Nội khoa	003541/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	42536	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Nguyễn Nam Anh	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Nội tim mạch	005725/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	44286	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
5	Trần Thị Tình	Thạc sĩ y học Nội thần kinh	005723/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	44277	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
6	Đào Thị Phương	BSCKI Truyền nhiễm	004762/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	43551	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
7	Đào Thị Thu Hồng	BSCKI Nội tim mạch	004760/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	43551	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
8	Lương Cao Hợp	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Nội tiêu hóa	005863/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	44377	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
9	Bùi Hữu Tình	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Nội tiêu hóa	005781/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	44315	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
10	Trần Văn Hòa	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Nội tiêu hóa	005757/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	44315	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
11	An Thị Mai	BSCKI Nội khoa	0002183/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tiêu hóa	41590	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
12	Cao Văn Hoài	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Nội tiêu hóa	004830/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	43578	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
13	Nguyễn Văn Thường	Thạc sĩ y học Nội khoa	005055/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	43920	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
14	Phạm Thị Hải Lý	BSCKII Thần kinh	000205/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thần kinh	41233	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
15	Lê Văn Hải	BSCKI Nội khoa	000381/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	41327	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
16	Vũ Thúy Lan	BSCKI Nội khoa	000377/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	41327	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
17	Nguyễn Văn Hồng	BSCKI Nội khoa	000890/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	41453	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
18	Đồng Ngọc Sơn	BSCKI Nội khoa	005713/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	44231	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
19	Nguyễn Thị Mai	BSCCKI Nội khoa	0002989/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	41934	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
20	Đào Sinh Thê	BSCCKI Nội khoa	006473/TB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	42943	Sở Y tế tỉnh Thái Bình
21	Nguyễn Thị Thúy Hương	BSCCKI Nội khoa	004751/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	43518	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA NGOẠI

1	Dương Văn Khoa	BSCCKI Ngoại khoa	000078/BK-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	41101	Sở y tế Tỉnh Bắc Kạn
2	Vương Toàn Hiếu	BSCCKI Ngoại khoa	004753/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	41360	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
3	Bùi Quang Nam	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Ngoại	0007896/QNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	44321	Sở y tế Tỉnh Quảng Ninh

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
4	Trương Văn Sửu	BSCKI Ngoại khoa	0001543/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	41563	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
5	Nguyễn Văn Truyền	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Ngoại-Ung bướu	005724/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	44286	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
6	Lê Ngọc Vàng	BSCKII Ung thư	0002050/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Ung bướu	41590	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
7	Nguyễn Trung Cường	Thạc sĩ y học Ngoại khoa	0003241/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	42185	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
8	Nguyễn Hoàng Long	BSCKI Ngoại khoa	0003296/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	42216	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
9	Đinh Công Tuyên	BSCKI Ngoại khoa	003877/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	42825	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA SẢN						
1	Vũ Thị Phìn	BSCKI Sản phụ khoa	0001486/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản	16-10-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
2	Nguyễn Trường Giang	BSCKI Sản phụ khoa	004356/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, Sản phụ khoa	30-03-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
3	Phạm Văn Tân	BSCKI Sản phụ khoa	004766/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	27-03-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Hoàng Văn Hùng	Thạc sĩ y học Sản phụ khoa	000310/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Sản	11-02-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA NHI

1	Lại Thị Tươi	Thạc sĩ y học Nhi khoa	0002914/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	30-06-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
2	Đoàn Thị Thắm	Thạc sĩ y học Nhi khoa	0002736/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi	27-02-2014	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
3	Nguyễn Toàn Thắng	BSCKI Nhi khoa	0003213/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	31-12-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Nguyễn Thị Linh	BSCKI Nhi khoa	004758/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	27-03-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
5	Bùi Thị Như Hoa	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Nhi	004755/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	27-03-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
6	Khúc Văn Hồng	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Nhi	005722/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	22-03-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT

1	Nguyễn Văn Đông	Thạc sĩ Răng Hàm Mặt	003538/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa RHM	15-06-2016	Sở y tế Tỉnh Hưng Yên
---	-----------------	----------------------	----------------	--------------------------------	------------	-----------------------

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA TAI MŨI HỌNG

1	Nguyễn Hữu Tân	BSCKI Tai Mũi Họng	000341/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
2	Nguyễn Văn Phương	Thạc sĩ Tai Mũi Họng	000331/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
3	Nguyễn Văn Học	Thạc sĩ y học Tai Mũi Họng	0002987/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	22-10-2014	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Phan Văn Chung	BSCKI Tai-Mũi Họng	004306/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, tai mũi họng	29-12-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
5	Phạm Thị Thơm	BSCKI Tai-Mũi Họng	004765/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, tai mũi họng	27-03-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
6	Phạm Thị Diễm	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Tai-Mũi-Họng	004832/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tai Mũi Họng	23-04-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
7	Trần Hữu Đoàn	BSCKI Tai-Mũi Họng	004855/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Tai Mũi Họng	31-05-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA MẮT/ KHÚC XẠ NHÂN KHOA

1	Nguyễn Đăng Thu	BSCKI Nhân khoa	003888/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Mắt	11-02-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
2	Nguyễn Đình Nam	BSCKI Nhân khoa	004933/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Mắt	30-08-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
3	Trần Lê Phương Loan	Thạc sĩ Nhân khoa	004767/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	30-03-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Bùi Thị Sinh	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Mắt	005050/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	30-03-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN

1	Nguyễn Trung Xuân	BSCKI Y học cổ truyền	0003212/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	30-06-2015	Sở y tế Tỉnh Hưng Yên
---	-------------------	-----------------------	-----------------	---	------------	-----------------------

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
2	Nguyễn Văn Nhật	BSCKI. YHCT	004179/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	31-08-2017	Sở y tế Tỉnh Hưng Yên
3	Luyện Văn Tuấn	Bác sĩ Y học cổ truyền	004651/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	28-09-2018	Sở y tế Tỉnh Hưng Yên
4	Đỗ Việt Hưng	Bác sĩ Y học cổ truyền	000319/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	22-02-2019	Sở y tế Tỉnh Hưng Yên
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG						
1	Nguyễn Thị Kim Mua	BS Y học cổ truyền BSCKI Phục hồi chức năng	005847/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng.	30-06-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
2	Nguyễn Thị Tuyết	BSCKI Phục hồi chức năng	0002800/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng	30-05-2014	Sở y tế Tỉnh Hưng Yên
3	Nguyễn Thị Hồng	Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng	004560/HY-CCHN	Kỹ thuật vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	29-06-2018	Sở y tế Tỉnh Hưng Yên
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA HÌNH ẢNH Y HỌC						

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
1	Đỗ Thị Kim Anh	Thạc sĩ y học Chẩn đoán hình ảnh	000388/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa CDHA	22-02-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
2	Nguyễn Phú Quyết	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	005727/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	31-03-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
3	Nguyễn Thị Huệ	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	005726/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	31-03-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Vũ Thị Quý	BSCKI Chẩn đoán hình ảnh	004756/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	27-03-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
5	Đỗ Thị Thơm	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	005159/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa CDHA	29-05-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
6	Thân Thị Minh Nguyệt	Thạc sĩ y học Chẩn đoán hình ảnh	004732/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	30-09-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
7	Trần Văn Hiệu	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh Y học	000244/HY-CCHN	Xquang viên	18-12-2012	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
8	Vũ Sơn Hải	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	0002280/HY-CCHN	Kỹ thuật Xquang	12-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
9	Đỗ Anh Quyết	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	003889/HY-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	31-03-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
10	Bùi Văn Tuấn	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	004332/HY-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	31-01-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
11	Đỗ Văn Quyền	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	004358/HY-CCHN	Kỹ thuật viên Xquang	30-03-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
12	Trần Mạnh Quân	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	004666/HY-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	31-10-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
13	Trần Công Hậu	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	004667/HY-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	31-10-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA XÉT NGHIỆM						
1	Nguyễn Thị Hương Trang	BSCKI Giải phẫu bệnh	005299/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	29-07-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
2	Nguyễn Thị Lan Nhi	Cử nhân Xét nghiệm y học	004512/HY-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	31-05-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
3	Đỗ Thị Hương	Cử nhân Xét nghiệm y học	004733/HY-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	22-02-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Trần Văn Dương	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	000322/HY-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
5	Tạ Quang Cẩm	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	000316/HY-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
6	Hoàng Văn Thuận	Điều dưỡng trung học - chuyển đổi Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	0001544/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	16-10-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
7	Vũ Thị Thoa	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	0001510/HY-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm	16-10-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
8	Nguyễn Thị Thu Trang	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	000351/HY-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
9	Nguyễn Thị Diễm	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	000353/HY-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
10	Trần Văn Phụng	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	000342/HY-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
11	Lê Thị Hạnh	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	004297/HY-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	30-11-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
12	Đỗ Thanh Tiến	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	004305/HY-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	29-12-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
13	Ngô Thùy Diễm	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	004298/HY-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	29-12-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC						
1	Bùi Trung Vang	BS CKI Gây mê hồi sức	000499/QNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt, Gây mê hồi sức	29-11-2012	Sở y tế Tỉnh Quảng Ninh
2	Trần Thị Hải Yến	BSCKI Gây mê hồi sức	005101/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa GMHS	29-04-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
3	Trần Quang Dự	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Gây mê hồi sức	005093/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	29-04-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Đỗ Trần Trung Hiếu	Bác sĩ đa khoa - định hướng chuyên khoa Gây mê hồi sức	005092/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	29-04-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
5	Bùi Thị Thùy Linh	BSCKI Gây mê hồi sức	005160/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa GMHS	29-05-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG ĐA KHOA						
1	Nguyễn Trung Kiên	Cử nhân Điều dưỡng	000245/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	18-02-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
2	Đỗ Thị Tươi	Cử nhân Điều dưỡng	000461/LS-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	24-08-2016	Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn
3	Phan Thị Ngoan	Cử nhân Điều dưỡng	003950/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-05-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
4	Nguyễn Thùy Linh	Cử nhân Điều dưỡng	006242/HP-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	31-07-2014	Sở y tế Thành phố Hải Phòng
5	Đỗ Thị Kim Hoa	Cử nhân Điều dưỡng	000282/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
6	Vũ Thị Hương	Cử nhân Điều dưỡng	004307/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-12-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
7	Trần Thị Thoa	Cử nhân Điều dưỡng	005240/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-06-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
8	Phạm Thị Ngát	Cử nhân Điều dưỡng	003537/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	15-06-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
9	Lê Hồng Hạnh	Cử nhân Điều dưỡng	004528/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-05-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
10	Đỗ Thị Dung	Cử nhân Điều dưỡng	0001522/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	16-10-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
11	Hoàng Thị Hạnh	Cử nhân Điều dưỡng	004648/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	28-09-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
12	Dương Văn Hùng	Cử nhân Điều dưỡng	000313/HY-CCHN	Trẻ em (chích), thay băng, đo mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
13	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Cử nhân Điều dưỡng	004557/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
14	Đoàn Thị Nhung	Cử nhân Điều dưỡng	003887/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-03-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
15	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Cử nhân Điều dưỡng	005853/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-06-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
16	Nguyễn Thị Mai Hương	Cử nhân Điều dưỡng	004617/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-08-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
17	Phí Thị Lan Hương	Cử nhân Điều dưỡng	000475/HB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa phụ sản	23-05-2013	Sở y tế Tỉnh Hoà Bình
18	Nguyễn Thị Huệ	Cử nhân Điều dưỡng	000320/HY-CCHN	Tiền (cận), may băng, đệm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
19	Lê Thị Trúc	Cử nhân Điều dưỡng	000311/HY-CCHN	Tiền (chích), thay băng, đệm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
20	Lê Thị Vân Anh	Cử nhân Điều dưỡng	004382/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	27-04-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
21	Lê Ngọc Tuyết	Cử nhân Điều dưỡng	004529/HY-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức theo chức danh quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
22	Phạm Ngọc Phong	Cử nhân Điều dưỡng	0030846/HC M-CCHN	Điều dưỡng Gây mê hồi sức	08-07-2015	Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh
23	Mã Thu Hằng	Cử nhân Điều dưỡng	003782/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-11-2016	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
24	Đào Thị Hạnh Dương	Cử nhân Điều dưỡng	000314/HY- CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ; được thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ phân công.	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
25	Dương Thị Thuý Giang	Cử nhân Điều dưỡng	003922/HY- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; được thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ phân công.	28-04-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
26	Kiều Việt Long	Cử nhân Điều dưỡng	003722/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; ; được thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ phân công.	30-09-2016	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
27	Hoàng Thị Vinh	Cử nhân Điều dưỡng	004839/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	23-04-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
28	Nguyễn Thị Thoa	Cử nhân Điều dưỡng	0001885/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức v tế điều dưỡng	12-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
29	Trần Thị Hằng	Cử nhân Điều dưỡng	004391/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	27-04-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
30	Trần Thị Chuyên	Cử nhân Điều dưỡng	000254/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	18-12-2012	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
31	Dương Văn Tùng	Cử nhân Điều dưỡng	000403/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	15-03-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
32	Nguyễn Thị Thanh Nga	Cử nhân Điều dưỡng	004570/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-07-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
33	Phạm Thị Trâm	Cử nhân Điều dưỡng	004754/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	27-03-2019	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
34	Lương Ngọc Bình	Điều dưỡng cao đẳng	000253/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	18-12-2012	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
35	Dương Văn Vũ	Điều dưỡng cao đẳng	0001521/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	16-10-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
36	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Điều dưỡng cao đẳng	004619/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-08-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
37	Trần Thị Hoa	Điều dưỡng cao đẳng	000327/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đẽm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
38	Vũ Thị Nguyệt	Điều dưỡng cao đẳng	000315/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đẽm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	01-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
39	Bùi Thị Thanh Nhân	Điều dưỡng cao đẳng	000304/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đẽm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
40	Nguyễn Thị Quyên	Điều dưỡng cao đẳng	004555/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
41	Đào Thị Tuyết	Điều dưỡng cao đẳng	0003326/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	30-09-2015	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
42	Nghiêm Thị Thu	Điều dưỡng cao đẳng	000378/TB-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	02-11-2012	Sở Y tế tỉnh Thái Bình
43	Nguyễn Thị Quyên	Điều dưỡng cao đẳng	004587/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-07-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
44	Đỗ Thị Ngọc	Điều dưỡng cao đẳng	005630/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-12-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
45	Vũ Thị Huệ	Điều dưỡng cao đẳng	000265/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
46	Nguyễn Thị Lý	Điều dưỡng cao đẳng	0001540/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	16-10-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
47	Vũ Thị Đảm	Điều dưỡng cao đẳng	000281/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
48	Nguyễn Mạnh Hiếu	Điều dưỡng cao đẳng	005550/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-10-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
49	Lê Văn Hải	Điều dưỡng cao đẳng	0001526/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	16-10-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
50	Vũ Xuân Trường	Điều dưỡng cao đẳng	004679/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-11-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
51	Nguyễn Văn Hòa	Điều dưỡng cao đẳng	004639/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	28-09-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
52	Nguyễn Thị Tám	Điều dưỡng cao đẳng	004559/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-04-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
53	Nguyễn Văn Chiến	Điều dưỡng cao đẳng	0003147/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	09-02-2015	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
54	Nguyễn Thị Thúy	Điều dưỡng cao đẳng	005364/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-08-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
55	Nguyễn Thị Thùy	Điều dưỡng cao đẳng	000329/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
56	Hoàng Thị Thùy	Điều dưỡng cao đẳng	000333/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
57	Hoàng Thị Thùy	Điều dưỡng cao đẳng	000348/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
58	Vũ Thị Hương	Điều dưỡng cao đẳng	003677/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-09-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
59	Trần Thị Việt Trinh	Điều dưỡng cao đẳng	004620/HY-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-08-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
60	Bùi Thị Thoa	Điều dưỡng cao đẳng	004551/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
61	Đoàn Thị Hoài	Điều dưỡng cao đẳng	004532/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
62	Lê Thị Kiều Diễm	Điều dưỡng cao đẳng	004542/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-04-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
63	Trần Thị Hương Giang	Điều dưỡng cao đẳng	000312/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
64	Lê Thị Kim Minh	Điều dưỡng cao đẳng	000246/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	18-12-2012	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
65	Nguyễn Thị Nhi	Điều dưỡng cao đẳng	000354/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
66	Bùi Thị Hồng Lý	Điều dưỡng cao đẳng	000394/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	22-02-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
67	Hoàng Thị Ngân	Điều dưỡng cao đẳng	000325/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
68	Bùi Thị Thanh Tâm	Điều dưỡng cao đẳng	004596/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-08-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
69	Nguyễn Thị Huê	Điều dưỡng cao đẳng	004594/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-07-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
70	Nguyễn Thị Thu Trang	Điều dưỡng cao đẳng	005744/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-03-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
71	Phạm Thị Nhung	Điều dưỡng cao đẳng	005705/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	04-02-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
72	Trần Văn Quyết	Điều dưỡng cao đẳng	005549/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-10-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
73	Trần Thị Ánh	Điều dưỡng cao đẳng	005295/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-07-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
74	Trương Văn Trường	Điều dưỡng cao đẳng	004584/HY-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BHYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	31-07-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
75	Bùi Thị Sâm	Điều dưỡng cao đẳng	004590/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-07-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
76	Trần Thị Thu Hương	Điều dưỡng cao đẳng	004563/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
77	Dương Thị Linh	Điều dưỡng cao đẳng	004518/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-05-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
78	Đỗ Quỳnh Mai	Điều dưỡng cao đẳng	0002587/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	29-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
79	Trần Thị Hương	Điều dưỡng cao đẳng	0003211/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	30-06-2015	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
80	Vũ Thị Nhung	Điều dưỡng cao đẳng	005123/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-04-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
81	Tạ Thị Phìn	Điều dưỡng cao đẳng	003807/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	23-01-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
82	Phạm Phú Bình	Điều dưỡng cao đẳng	005099/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-04-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
83	Phạm Thị Toan	Điều dưỡng cao đẳng	000347/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
84	Trần Thị Hiền	Điều dưỡng cao đẳng	000349/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
85	Trần Thị Kim Thoa	Điều dưỡng cao đẳng	000335/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
86	Trần Thị Loan	Điều dưỡng cao đẳng	000409/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	15-03-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
87	Nguyễn Thị Lan Anh	Điều dưỡng cao đẳng	004638/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	28-09-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
88	Phạm Thị Nhâm	Điều dưỡng cao đẳng	004331/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-01-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
89	Nguyễn Thị Thảo	Điều dưỡng cao đẳng	0002988/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	22-10-2014	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
90	Lê Thị Hải	Điều dưỡng cao đẳng	0003161/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	09-02-2015	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
91	Nguyễn Thị Thu Nga	Điều dưỡng cao đẳng	003778/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-11-2016	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
92	Nguyễn Thị Anh Việt	Điều dưỡng cao đẳng	000358/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
93	Lê Văn Giang	Điều dưỡng cao đẳng	000845/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	28-06-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
94	Dương Văn Trường	Điều dưỡng cao đẳng	004665/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-10-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
95	Trần Sơn Tùng	Điều dưỡng cao đẳng	004616/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-08-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
96	An Thị Duyên	Điều dưỡng cao đẳng	000302/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
97	Phạm Văn Duy	Điều dưỡng cao đẳng	003879/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-03-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
98	Phạm Thị Hải Yến	Điều dưỡng cao đẳng	005300/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-07-2020	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
99	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ	Điều dưỡng cao đẳng	000279/HY-CCHN	Tiền (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
100	Phạm Thị Ngọc	Điều dưỡng cao đẳng	004544/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
101	Nguyễn Thị Máy	Điều dưỡng cao đẳng	004509/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-05-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
102	Nguyễn Thị Thu Huyền	Điều dưỡng cao đẳng	004379/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	27-04-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
103	Nguyễn Thị Thanh	Điều dưỡng cao đẳng	004338/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-03-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
104	Đinh Thị Kim Thi	Điều dưỡng cao đẳng	0003006/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng kết hợp y học hiện đại	22-10-2014	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
105	Nguyễn Thị Liên Hương	Điều dưỡng cao đẳng	000290/HY-CCHN	Kỹ thuật gây mê	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
106	Dương Tuấn Anh	Điều dưỡng cao đẳng	000326/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
107	Vũ Văn Hoàn	Điều dưỡng cao đẳng	000318/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
108	Nguyễn Thị Huyền	Điều dưỡng cao đẳng	000357/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	01-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
109	Hà Duy Thật	Điều dưỡng cao đẳng	004552/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
110	Phạm Đức Hân	Điều dưỡng cao đẳng	004534/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
111	Nguyễn Văn Minh	Điều dưỡng cao đẳng	0002586/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	29-11-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
112	Nguyễn Thị Nhung	Điều dưỡng cao đẳng	0002657/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	18-12-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
113	Đỗ Ngọc Thạch	Điều dưỡng cao đẳng	0003121/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	28-11-2014	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
114	Hoàng Thị Trang	Điều dưỡng cao đẳng	003715/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; được thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Phục hồi chức năng theo QĐ phân công.	30-09-2016	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
115	Phạm Thị Ngọc Anh	Điều dưỡng cao đẳng	000252/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	18-12-2012	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
116	Nguyễn Thị Quỳnh	Điều dưỡng cao đẳng	005784/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-04-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
117	Nguyễn Thị Dung	Điều dưỡng cao đẳng	004612/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	04-02-2021	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
118	Nguyễn Thị Hằng	Điều dưỡng cao đẳng	000330/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
119	Trần Thị Hoàn	Điều dưỡng cao đẳng	000286/HY-CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
120	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Điều dưỡng cao đẳng	004569/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-07-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
121	Nguyễn Thị Vân Anh	Điều dưỡng cao đẳng	004554/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
122	Đinh Hồng Ngọc	Điều dưỡng cao đẳng	004301/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-12-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
123	Mai Thị Mai Hương	Điều dưỡng cao đẳng	004123/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-07-2017	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
124	Vũ Thị Minh	Điều dưỡng cao đẳng	003714/HY-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	30-09-2016	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
125	Khúc Thị Hậu	Điều dưỡng cao đẳng - chăm sóc sức khỏe sinh sản	004650/HY- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	28-09-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
126	Nguyễn Thị Thu Hoài	Điều dưỡng cao đẳng - chăm sóc sức khỏe sinh sản	004622/HY- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-08-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
127	Nguyễn Thị Thành	Điều dưỡng cao đẳng - chăm sóc sức khỏe sinh sản	004631/HY- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	31-08-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
128	Bùi Thị Nhài	Điều dưỡng cao đẳng - chăm sóc sức khỏe sinh sản	004548/HY- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	29-06-2018	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
129	Trần Thị Hương Giang	Điều dưỡng cao đẳng - chứng chỉ điều dưỡng nha khoa	000332/HY- CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	11-01-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
130	Lê Thị Minh	Điều dưỡng trung học	000389/HY- CCHN	Tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp theo đơn bác sĩ	22-02-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên
131	Mai Văn Hạnh	Điều dưỡng trung học	000422/HY- CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	25-04-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Ngày cấp CCHN	Nơi cấp CCHN
132	Hoàng Văn Thuận	Điều dưỡng trung học - chuyên đổi Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	0001544/HY-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng	16-10-2013	Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

Hưng Yên, ngày ...10...tháng...7...năm 2024...

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN



GIÁM ĐỐC

BSCKI. BÙI TRUNG VANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG
HỖ TRỢ THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
TRONG CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
số: 282/2024/BVĐKLHTB-BVĐKHH

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
Căn cứ Nghị định số 96 ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh;
Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hành đề cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa và Công văn số 6797/BYT-KCB ngày 19/8/2021 V/v hướng dẫn cấp CCHN KBCB chuyên khoa lần đầu và bổ sung phạm vi hoạt động chuyên khoa KBCB chuyên khoa đối với bác sỹ.

Hôm nay, ngày 01 tháng 6 năm 2024 tại Bệnh viện đa khoa Lâm Hoa Thái Bình, chúng tôi gồm:

BÊN A: BỆNH VIỆN ĐA KHOA LÂM HOA THÁI BÌNH

Địa chỉ: Số 588, đường Lê Quý Đôn, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ thư điện tử: bvdklamhoatb@gmail.com

Điện thoại: 0936.848.8488

Fax:

Tài khoản số: 0211000336688

Ngân hàng Vietcombank - CN Thái Bình

Đại diện là Ông/Bà: Nhân Sỹ Đức Chức vụ: Giám đốc chuyên môn

Bên B: CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HƯNG HÀ (Bệnh viện đa khoa Hưng Hà)

Địa chỉ: đường Sơn Nam, phường Lam Sơn, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ Thư điện tử: benhvienhungha.hy@gmail.com

Điện thoại liên hệ: 0221.3556.225 Fax:

Số tài khoản: 46510000050827

Tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam

Đại diện ông /Bà: **Nguyễn Mạnh Hưởng** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Thỏa thuận ký kết hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo các điều khoản sau đây:

Điều 1. Nội dung công việc

Theo yêu cầu của Bên B, Bên A đồng ý thực hiện hỗ trợ hướng dẫn thực hành chuyên môn đối với các Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên y, Hộ sinh (Đã tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng) đang thực hành chuyên môn tại Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà trong việc cấp chứng chỉ hành nghề, cụ thể như sau:

Thực hành tại khoa Hồi sức tích cực - Chống độc - Bệnh viện đa khoa Lâm Hoa Thái Bình với nội dung và thời gian theo quy định tại Nghị định số 96 ngày 30/12/2023 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn.

Điều 2. Nghĩa vụ và quyền lợi của Bên A

1. Nghĩa vụ:

- Tiếp nhận, hướng dẫn thực hành chuyên môn theo nội dung công việc trong hợp đồng;

- Xác nhận quá trình thực hành theo quy định Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96 ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn.

2. Quyền lợi:

- Điều hành người tham gia thực hành hoàn thành công việc theo hợp đồng (Bổ trí, hướng dẫn, điều động, tạm đình chỉ công việc ...)

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền lợi của Bên B

1. Nghĩa vụ:

- Thông báo bằng văn bản cho bên B trước 5 ngày khi có học viên thực hành.
- Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong hợp đồng thực hành.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
- Trả phí thực hành theo thỏa thuận

2. Quyền hạn:

- Được khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.
- Được cung cấp phương tiện, trang bị bảo hộ làm việc.
- Được hưởng các chế độ trực, độc hại (nếu có).
- Được cấp giấy xác nhận thời gian thực hành.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật.



Điều 5. Điều khoản thi hành

Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh các công việc phức tạp sẽ được hai bên bàn bạc giải quyết, và đàm phán lập thành phụ lục hợp đồng bổ sung cho Hợp đồng này. Các phụ lục hợp đồng (nếu có) là bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng này và có hiệu lực pháp lý như các điều khoản trong Hợp đồng này.

Hợp đồng này gồm 03 trang, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng hết hiệu lực khi 2 bên thanh lý hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN



Nhâm Sỹ Đức

ĐẠI DIỆN BÊN B



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN MẠNH HƯỜNG**